

Số: /BC-VKS-VP

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO

### **Kết quả công tác năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026**

*(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa tại kỳ họp 37  
HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)*

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức VKSND năm 2025; Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 *(từ ngày 01/10/2024 đến ngày 30/9/2025)* như sau:

## **I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

### **1. Tình hình tội phạm**

Năm 2025, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát thường xuyên của Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương, VKSND hai cấp tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đồng bộ các giải pháp, nâng cao trách nhiệm Công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên địa bàn tỉnh, mặc dù số vụ án khởi tố mới giảm và một số loại tội phạm đã được kiềm chế, nhưng tình hình tội phạm vẫn còn diễn biến phức tạp. Trong năm, Cơ quan điều tra đã khởi tố 1.955 vụ/ 4.244 bị can *(giảm 286 vụ và 264 bị can so với cùng kỳ năm 2024, tương ứng giảm 15% về số vụ và 6% về số bị can)*, trong đó:

- **Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia:** Khởi tố 01 bị can *(giảm 01 vụ, tăng 01 bị can)*.

- **Tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội, trật tự quản lý hành chính:** Khởi tố 822 vụ/ 1.856 bị can *(giảm 54 vụ, 266 bị can)*.

- **Tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu, tội phạm về môi trường:** Khởi tố 580 vụ/1.121 bị can (*giảm 149 vụ, tăng 63 bị can*).

- **Tội phạm về ma túy:** Khởi tố 527 vụ/1.161 bị can (*giảm 77 vụ, 66 bị can*).

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** Khởi tố 23 vụ/ 96 bị can (*giảm 04 vụ, tăng 02 bị can*)

- **Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp:** Khởi tố 03 vụ/ 09 bị can (*giảm 01 vụ, tăng 02 bị can*).

Trong số tội phạm phát hiện, khởi tố mới trên địa bàn tỉnh năm 2025, nổi lên một số loại tội phạm đáng chú ý, cụ thể:

Tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhất là tội giết người, diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng: Đã phát hiện khởi tố 44 vụ/ 81 bị can (*tăng 17 vụ, 29 bị can*), nhiều vụ xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình, cộng đồng, tại quán ăn, quán karaoke, gắn với việc sử dụng rượu, bia, chất kích thích, đối tượng sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, tác động xấu đến trật tự an toàn xã hội. Đáng lưu ý, xảy ra nhiều vụ học sinh phạm tội, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là lừa đảo trên không gian mạng, xuyên biên giới, xảy ra với nhiều phương thức, thủ đoạn mới, lợi dụng tâm lý háms lợi, thiếu hiểu biết pháp luật của người dân, tác động trực tiếp đến đời sống, tài sản của Nhân dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Tội sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm (*trong đó có thuốc giả, thực phẩm chức năng giả, mỹ phẩm giả và khí N<sub>2</sub>O - bóng cười*) diễn biến phức tạp, có vụ việc, vụ án quy mô lớn, phạm vi liên tỉnh, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, sức khỏe cộng đồng và trật tự quản lý nhà nước.

Tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, Thanh Hóa tiếp tục là địa bàn trung chuyển với nhiều đường dây liên tỉnh, xuyên quốc gia, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, sử dụng vũ khí nóng, lợi dụng dịch vụ chuyển phát nhanh, mạng xã hội để hoạt động.

Tội phạm tham nhũng, kinh tế, chức vụ xảy ra ở một số lĩnh vực nhạy cảm như: đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, khoáng sản, đấu thầu, đấu giá, mua sắm công; có vụ án liên quan nhiều cấp, nhiều ngành, số bị can là đảng viên, người có chức vụ, quyền hạn chiếm tỷ lệ đáng kể, gây thất thoát lớn tài sản của Nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, tổ chức và niềm tin của Nhân dân.

Những đặc điểm trên cho thấy tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, đòi hỏi việc tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh trong thời gian tới.

**Nguyên nhân:** Một bộ phận thanh thiếu niên, học sinh thiếu sự quan tâm, phối hợp quản lý giáo dục của gia đình, nhà trường và các đoàn thể; kỹ năng ứng xử, ý thức tôn trọng pháp luật còn hạn chế nên dễ bị kích động, lôi kéo, dẫn đến những hành vi mạnh động.

Bên cạnh đó, trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản vẫn còn những kẽ hở về cơ chế, chính sách, công tác thanh tra, kiểm tra; một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, trong khi việc kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế...

## **2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính**

Năm 2025, tranh chấp dân sự giảm 12%; khiếu kiện về quyết định hành chính, hành vi hành chính giảm 33,4% so với cùng kỳ năm 2024. Tranh chấp phát sinh chủ yếu liên quan đến hợp đồng dân sự, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; đối tượng khởi kiện hành chính chủ yếu trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai.

Tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính phát sinh chủ yếu là do quá trình đô thị hóa các khu vực nông thôn trước đây, việc đầu tư xây dựng của các dự án kinh tế - xã hội làm gia tăng giá trị đất đai nên xảy ra tranh chấp. Tình trạng ly hôn xảy ra nhiều do bạo lực gia đình, nền tảng hôn nhân không vững chắc, nhiều cặp vợ chồng trẻ phải ly hương đi làm ăn xa ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng, phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly hôn. Nhiều doanh nghiệp, cá nhân làm ăn thua lỗ không thực hiện đúng cam kết về nghĩa vụ trả nợ dẫn đến phát sinh tranh chấp với các tổ chức tín dụng...

## **3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp**

Nhìn chung, các cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cơ bản đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Tuy nhiên, vẫn còn để xảy ra những thiếu sót, vi phạm, cụ thể:

- *Vi phạm chủ yếu của cơ quan điều tra:* Không thông báo việc tiếp nhận giải quyết nguồn tin; vi phạm trong việc thu thập, tiếp nhận tài liệu, chứng cứ; vi phạm trong việc lập biên bản tố tụng; vi phạm trong việc xác định tư cách người tham gia tố tụng khi ghi lời khai; chậm chuyển hồ sơ, tài liệu, chứng cứ cho VKSND; vi phạm trong việc trưng cầu giám định, định giá tài sản; vi phạm trong việc bảo quản, xử lý vật chứng...

- *Vi phạm chủ yếu của Tòa án:* Vi phạm trong việc áp dụng quy định pháp luật, xác định tư cách người tham gia tố tụng, việc tiếp nhận chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án; vi phạm thời hạn gửi quyết định, bản án cho VKSND cùng cấp; vi phạm về hình thức bản án, quyết định; vi phạm trong việc

quyết định hình phạt; vi phạm trong việc tuyên quyền kháng cáo. Vi phạm trong việc thụ lý sai thẩm quyền; thụ lý vượt quá phạm vi khởi kiện của nguyên đơn; xác định sai quan hệ tranh chấp; thông báo thụ lý giải quyết, quyết định giải quyết sai mẫu; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; vi phạm thời hạn giải quyết vụ án; vi phạm trong thu thập tài liệu, chứng cứ; giải quyết không hết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; vi phạm trong việc tính án phí.

- *Vi phạm chủ yếu của Cơ quan Thi hành án dân sự*: Vi phạm trong việc ra quyết định thi hành án; chậm gửi quyết định thi hành án cho VKSND cùng cấp; vi phạm về thông báo thi hành án; vi phạm trong việc phân loại thi hành án; vi phạm trong việc xác minh điều kiện thi hành án; vi phạm trong thu chi tiền thi hành án.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm**

Tổng số nguồn tin về tội phạm 2.190 tin, đã giải quyết 1.845 tin (*Khởi tố hình sự 1.012 tin, không khởi tố chuyển xử lý hành chính 833 tin*); tạm đình chỉ 106 tin.

VKSND hai cấp tiến hành trực tiếp kiểm sát 50 cuộc về tiếp nhận, thụ lý, giải nguồn tin về tội phạm. Ban hành 1.845 yêu cầu kiểm tra, xác minh, 66 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; các kiến nghị đều được tiếp thu.

### **2. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra các vụ án hình sự**

VKSND hai cấp thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra 2.710 vụ/ 5.675 bị can, trong đó khởi tố mới 1.955 vụ/4.244 bị can (*giảm 286 vụ/264 bị can so với cùng kỳ năm 2024*). CQĐT đã giải quyết 1.934 vụ/ 4.106 bị can (kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 1.865 vụ/4.069 bị can - *đạt 96,4%*; đình chỉ điều tra 69 vụ/37 bị can - *chiếm 3,6%*; tạm đình chỉ điều tra 153 vụ/51 bị can; 100% các vụ án đã giải quyết đều đảm bảo đúng thời hạn, không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm).

Trong kỳ, đã ban hành 2.894 yêu cầu điều tra, trực tiếp hỏi cung 1.080 lượt bị can. VKSND yêu cầu CQĐT khởi tố 21 vụ/38 bị can (*CQĐT đã khởi tố 21 vụ, 37 bị can*), trực tiếp khởi tố 01 bị can. Ban hành 96 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra.

VKSND tỉnh ban hành 18 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ, phối hợp với ba ngành tư pháp cấp tỉnh trả lời 44 thỉnh thị án của ba ngành tư pháp cấp huyện (cũ) nay là VKSND khu vực.

### **3. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố**

VKSND hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát trong giai đoạn truy tố 1.912 vụ/ 4.151 bị can; đã giải quyết 1.906 vụ/4.111 (*đạt 99,7%*), trong đó quyết định truy tố 1.900 vụ/4.101 bị can (*đạt 99,7%*); đình chỉ 06 vụ/10 bị can (*chiếm 0,3%*). VKSND hai cấp trả hồ sơ yêu cầu CQĐT điều tra bổ sung 11 vụ/33 bị can

Trong kỳ, hai cấp không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm; không có trường hợp nào Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội. Trước khi chuyển hồ sơ truy tố sang Tòa án, VKSND hai cấp đã thực hiện số hóa 2.359 hồ sơ vụ án hình sự, xây dựng sơ đồ tư duy, báo cáo án bằng hình ảnh 247 vụ.

### **4. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự**

VKSND hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 2.012 vụ/4.508 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 1.997 vụ/3.447 bị cáo (*gồm: xét xử 1.982 vụ/ 4.429 bị cáo; đình chỉ 15 vụ/18 bị cáo*).

Công tố và kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 333 vụ/555 bị cáo (*giảm 43 vụ, 50 bị cáo so với năm 2024*). Tòa án giải quyết 328 vụ/527 bị cáo. Trong số đã xét xử có 25 vụ/ 52 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị 24 vụ/ 46 bị cáo (*đạt tỷ lệ 96%*).

Phối hợp với cơ quan Công an và Tòa án xét lựa chọn 189 vụ án trọng điểm, áp dụng thủ tục rút gọn 06 vụ, tổ chức 392 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm; công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại 69 phiên tòa. Lãnh đạo VKSND hai cấp trực tiếp Công tố và kiểm sát xét xử 201 phiên tòa/63 lãnh đạo. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa lập biên bản kiểm sát biên bản phiên tòa ngay sau khi phiên tòa kết thúc. Qua công tác kiểm sát, đã ban hành 01 kháng nghị giám đốc thẩm, 24 kháng nghị phúc thẩm, 51 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử, 04 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, các kiến nghị đều được chấp nhận, tiếp thu. Báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm 04 vụ, 04 bị cáo. Ban hành 12 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ, phối hợp trả lời 56 thỉnh thị cho VKSND cấp huyện (cũ) và VKSND khu vực.

### **5. Công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự**

Tổng số bắt, giữ hình sự là 2.692 người (*tăng 85 người so với cùng kỳ năm 2024*); đã giải quyết 2.672 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 2.669/2.669 người (*đạt 100%*). Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát không phê

chuẩn gia hạn tạm giữ 04 trường hợp; không phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp 01 trường hợp; không phê chuẩn lệnh tạm giam 10 trường hợp; không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 04 trường hợp; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam 03 trường hợp.

VKSND hai cấp đã trực tiếp kiểm các cơ sở giam giữ 122 lần. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 2.692 người, kiểm sát tạm giam 4.834 trường hợp. VKSND hai cấp đã ban hành 72 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam, các kiến nghị đều được chấp nhận, tiếp thu. VKSND tỉnh ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

Tổng số bị án thuộc trách nhiệm của TAND hai cấp phải ra quyết định thi hành án là 4.337 trường hợp, Tòa án đã ra quyết định đối với 4.337/4.337 trường hợp (*đạt 100%*). Tổng số người đang thi hành án 30.374 trường hợp; tổng số đã giải quyết 9.599 trường hợp (*gồm: đã chấp hành án xong 6.918, tha tù trước thời hạn 49, số chết 78 (chết do bệnh lý), án treo, cải tạo không giam giữ đã thi hành xong là 1.070; án treo, cải tạo không giam giữ phạm tội mới 04; án treo vi phạm nghĩa vụ bị buộc phải chấp hành hình phạt tù 01; cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thi hành xong 01*); còn lại 20.775 trường hợp.

Tiến hành kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 10.275 phạm nhân; kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá 1.621 phạm nhân; kiểm sát việc đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện 68 phạm nhân; tham gia xét rút ngắn thời gian thử thách đối với án treo, cải tạo không giam giữ 636 người. Qua công tác kiểm sát, kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 24 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm; đề nghị không chấp nhận tha tù trước thời hạn có điều kiện 15 trường hợp; đề nghị đưa ra khỏi danh sách xét rút ngắn thời gian thử thách đối với án treo, cải tạo không giam giữ 01 trường hợp.

Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát ban hành **01 quyết định** trả tự do cho phạm nhân đang Chấp hành án không có căn cứ và trái pháp luật. Đồng thời đã báo cáo Cơ quan điều tra VKSND tối cao để giải quyết theo thẩm quyền.

VKSND hai cấp đã trực tiếp kiểm sát 33 lượt tại Cơ quan Thi hành án hình sự, 233 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền cấp xã về công tác thi hành án. VKSND tỉnh đã trực tiếp kiểm sát việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 34 lượt/04 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn. Yêu cầu cơ quan Công an áp giải 12 trường hợp đi chấp hành án. Ban hành 01 kháng nghị, 199 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong thi hành án hình sự, các kháng nghị, kiến nghị đều được chấp nhận, tiếp thu. VKSND tỉnh ban hành 03 Thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ và 01 văn bản trả lời thỉnh thị cho cấp huyện (cũ).

## **6. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

### **6.1. Kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính**

Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện của Tòa án 18 đơn.

VKSND hai cấp thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 341 vụ - *giảm 26,5% so với năm 2024*. Đã giải quyết 308 vụ (xét xử 297 vụ; đình chỉ 11 vụ). Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 04 vụ. Tòa án đã giải quyết 04 vụ - xét xử. Phối hợp với Tòa án tổ chức 15 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Qua công tác kiểm sát, đã ban hành 05 kháng nghị phúc thẩm, 15 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và phòng ngừa vi phạm pháp luật, được chấp nhận, tiếp thu. VKSND tỉnh ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

### **6.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện của Tòa án 527 đơn.

VKSND hai cấp kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 10.308 vụ, việc (DS 3.464 vụ, việc; HNGĐ 6.686 vụ, việc; KDTM 289 vụ; LĐ 10 vụ, việc) - *tăng 9,5% so với năm 2024*. Đã giải quyết 9.756 vụ, việc (*trong đó: xét xử và mở phiên họp 1.688 vụ, công nhận thoả thuận của các đương sự 5.218 vụ, việc; đình chỉ 2.377 vụ, việc*). Tạm đình chỉ 350 vụ, việc. Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 248 vụ, việc. Tòa án đã giải quyết 245 vụ (Trong đó: Xét xử 201 vụ, đình chỉ 44 vụ, việc). Trong số vụ Tòa án đã xét xử, có 28 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 27/28 vụ (*đạt 96,4%*).

Kiểm sát theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm 05 vụ - do TAND tỉnh kháng nghị (GĐT 04; TT 01). Giải quyết: 05 vụ (*trong đó: Chấp nhận kháng nghị hủy bản án sơ thẩm, giải quyết lại 04 vụ; Hủy quyết định sơ thẩm, đình chỉ giải quyết do nguyên đơn rút đơn khởi kiện và rút đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm 01 vụ*).

Kiểm sát 309 việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, Tòa án đã giải quyết 309/309 việc (*gồm: đình chỉ 04 việc, mở phiên họp 305 việc*). Kiểm sát 01 việc đề nghị xét miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại, Tòa án đã giải quyết 01/01 việc (*mở phiên họp*).

Phối hợp với Tòa án tổ chức 212 phiên tòa rút kinh nghiệm. Ban hành 24 kháng nghị phúc thẩm, 138 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và phòng ngừa vi phạm pháp luật, được chấp nhận, tiếp thu. VKSND tỉnh thông báo đề nghị

kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 06 vụ, ban hành 24 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ, 01 văn bản trả lời thỉnh thị.

Qua công tác kiểm sát đã phát hiện 03 vụ, việc có dấu hiệu của tội phạm và yêu cầu chuyển đến CQĐT để giải quyết theo thẩm quyền.

## **7. Kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính**

### **7.1. Kiểm sát thi hành án dân sự**

Kiểm sát 22.651 việc/5.061 tỷ 249 triệu đồng (*tăng 20 việc so với cùng kỳ năm 2024*), trong đó có điều kiện thi hành 16.963 việc/ 2.552 tỷ 066 triệu đồng; đã kết thúc thi hành án 14.695 việc/1.605 tỷ 524 triệu đồng, đạt 86,5% về số việc, 62,9% về số tiền.

### **7.2. Kiểm sát thi hành án hành chính**

TAND hai cấp đã chuyển cho Cơ quan THADS 78 bản án hành chính có nội dung theo dõi việc thi hành án hành chính.

Cơ quan THADS thực hiện theo dõi tổng số 112 việc (*Trong đó, kỳ trước chuyển sang là 34 việc, mới thụ lý là 78 việc*). Đối với các việc trong diện theo dõi, Cơ quan THADS đều có quyết định phân công chấp hành viên theo dõi. Kết quả, đã thi hành xong 57 việc; còn lại 55 việc chưa thi hành, tiếp tục theo dõi.

Tiến hành 53 cuộc trực tiếp kiểm sát; ban hành 05 yêu cầu cơ quan THADS tự kiểm tra, cung cấp tài liệu; trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 1.016 trường hợp, tham gia 103 phiên họp theo quy định. Ban hành 74 kiến nghị yêu cầu khắc phục, kiến nghị phòng ngừa vi phạm trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, được chấp nhận, tiếp thu. VKSND tỉnh ban hành 05 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

## **8. Công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Tổng số lượt tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo tại VKSND hai cấp là 297 lượt. Tiếp nhận, phân loại và xử lý 1.327 đơn/1.327 việc - *đạt 100%*. Trong đó, có 22 đơn, 20 việc thuộc thẩm quyền (*kiếu nại 16 đơn/14 việc, tố cáo 04 đơn/04 việc; đơn kiến nghị, phản ánh và các loại khác 02 - giảm 17 đơn so với cùng kỳ năm 2024*); đã giải quyết 22 đơn, 20 việc (*đạt 100%*).

Tiến hành 103 cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp; ban hành 22 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, các kiến nghị đều được chấp nhận, tiếp thu. VKSND tỉnh ban hành 06 thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ và 01 văn bản trả lời thỉnh thị.

## **III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**



Đảng ủy, lãnh đạo Viện VKSND tỉnh luôn bám sát và tuân thủ sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác kiểm sát, công tác xây dựng Ngành. Chủ trì phối hợp với Công an, TAND tỉnh xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự giữa 3 ngành tư pháp cấp tỉnh Thanh Hóa, trong đó có mối quan hệ phối hợp giữa VKSND tỉnh, VKSND khu vực với cơ quan có thẩm quyền điều tra cấp tỉnh, Công an cấp xã và TAND tỉnh, TAND khu vực theo quy định của Luật Tổ chức VKSND (sửa đổi), Luật Tổ chức TAND (sửa đổi), Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi), Bộ Luật hình sự (sửa đổi)...

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

##### **1. Ưu điểm**

Năm 2025, VKSND hai cấp tỉnh Thanh Hóa đã nỗ lực, phấn đấu và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao; hoàn thành 132/132 chỉ tiêu công tác do Ngành và Quốc hội giao (đạt 100%), trong đó có 63 chỉ tiêu vượt yêu cầu và 28 chỉ tiêu cao hơn so với năm 2024. Chất lượng Công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên, nhất là trong giải quyết các vụ án phức tạp, trọng điểm, án tham nhũng, chức vụ, kinh tế lớn, bảo đảm xử lý kịp thời, nghiêm minh; công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực; kiến nghị phòng ngừa vi phạm được thực hiện thực chất, được các cấp ghi nhận.

Công tác tổ chức cán bộ được coi là khâu đột phá, có nhiều đổi mới về quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, góp phần hiện đại hóa hoạt động quản lý, điều hành và nghiệp vụ.

Thực hiện chủ trương đổi mới tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, VKSND tỉnh đã chỉ đạo kết thúc hoạt động 26 VKSND cấp huyện, thành lập 13 VKSND khu vực, bảo đảm đúng lộ trình, nguyên tắc, thẩm quyền; sau sắp xếp, các VKSND khu vực hoạt động ổn định, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ.

Kết quả trên khẳng định vai trò, trách nhiệm của VKSND tỉnh Thanh Hóa trong công tác đấu tranh, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

##### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

###### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Hiệu lực, hiệu quả công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp ở một số đơn vị VKS cấp huyện (nay là VKS khu vực) chưa toàn diện; chưa tập trung phát hiện vi phạm trong hoạt động tư pháp để ban hành kiến nghị, kháng nghị.

- Công tác phối hợp giữa VKSND khu vực với các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan hữu quan có lúc, có việc chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

## **2.2. Nguyên nhân**

- Hệ thống pháp luật tiếp tục được sửa đổi, bổ sung nhưng còn thiếu đồng bộ, một số quy định mới nhưng chậm được hướng dẫn áp dụng thống nhất trong thực tiễn.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc tại một số đơn vị còn thiếu, lạc hậu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đặc biệt là sau khi kết thúc hoạt động của Công an cấp huyện từ 01/3/2025, đã tác động nhất định đến công tác kiểm sát, gây khó khăn trong công tác phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VKS cấp huyện (VKS khu vực).

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

1. Quán triệt, triển khai nghiêm Chỉ thị công tác năm 2026 của Viện trưởng Viện KSND tối cao; Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các kết luận, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy; bảo đảm hoạt động Viện kiểm sát phù hợp mô hình tổ chức bộ máy tinh gọn.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ trên tất cả các khâu công tác; gắn trách nhiệm người đứng đầu và tập thể lãnh đạo với kết quả thực hiện nhiệm vụ; phát huy hiệu quả mô hình VKSND khu vực theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt các chỉ tiêu Quốc hội và Ngành giao.

3. Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; nâng cao chất lượng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, nhất là tại Công an cấp xã; bảo đảm khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để oan, sai, không bỏ lọt tội phạm.

4. Nâng cao chất lượng kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động; coi trọng chất lượng kháng nghị, kiến nghị; đẩy mạnh kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, hành chính, bảo đảm tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thực hiện số hóa 100% hồ sơ án; mở rộng ứng dụng sơ đồ tư duy, trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động nghiệp vụ; coi kết quả chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá, thi đua quan trọng.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên vững chính trị, giỏi nghiệp vụ, kỷ cương, trách nhiệm; đổi mới công tác điều động, luân chuyển, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn với áp dụng bộ chỉ số đánh giá (KPI); tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ.

7. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong xử lý các vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận quan tâm; tăng cường phối hợp liên ngành tư pháp; quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản công; đổi mới thi đua, khen thưởng gắn với kết quả, chất lượng công tác; đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, vị thế của ngành Kiểm sát nhân dân. Tổ chức các hoạt động thiết thực, chào mừng kỷ niệm 66 năm ngày thành lập ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2026)/.

## **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Kể từ ngày 01/7/2025, thực hiện chủ trương tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã), không tổ chức chính quyền địa phương cấp huyện và không tổ chức VKSND cấp huyện. Theo đó, các VKSND khu vực không còn nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp huyện, dẫn đến nhiều khó khăn trong việc bảo đảm điều kiện hoạt động, như: Đa số các VKSND khu vực phải mượn tạm trụ sở làm việc; phần lớn cán bộ, công chức và người lao động phải công tác xa nhà; cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu, chưa phù hợp với đặc thù hoạt động của ngành KSND. Trong khi đó, cán bộ, công chức phải thường xuyên di chuyển để thực hiện nhiệm vụ như: khám nghiệm, kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam, thi hành án, thẩm định, cưỡng chế, giao nhận tài sản... trên địa bàn rộng, có đơn vị phải đi lại trên 100 km đường rừng, núi. Cùng với đó, các đạo luật về tư pháp được sửa đổi, bổ sung theo hướng tiếp tục mở rộng, tăng cường nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND, đặc biệt là yêu cầu thực hiện hoạt động chuyên môn trên môi trường số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Vì vậy, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quan tâm bố trí, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho VKSND hai cấp, bảo đảm điều kiện thực hiện tốt chức năng công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát chuyên đề về phòng, chống bạo lực học đường; bố trí nguồn lực cho ngành Giáo dục và các địa phương tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn cho thanh, thiếu niên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

3. Tăng cường giám sát việc thực hiện quy hoạch, cấp phép khai thác khoáng sản, quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn; yêu cầu làm rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền cơ sở nếu để tình trạng khai thác trái phép, kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân. Giám sát công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn, trong đó tập trung vào lĩnh vực dược, thực phẩm chức năng và các sản phẩm tác động trực tiếp đến sức khỏe Nhân dân; có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an, Quản lý thị trường, Y tế, Tài nguyên và Môi trường trong phát hiện, xử lý hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, kinh doanh, sử dụng khí N<sub>2</sub>O trái phép, bảo đảm môi trường sống an toàn, ổn định cho người dân và trật tự quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

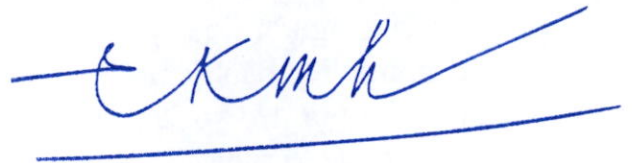
4. Tăng cường trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc phối hợp, phân công cụ thể các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức đoàn thể ở cơ sở, nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hòa giải ở cộng đồng, giám sát, giáo dục, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng và thi hành án hình sự tại cộng đồng.

Trên đây là Báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của VKSND hai cấp tỉnh Thanh Hóa tại kỳ họp 37 HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, giám sát theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

**VIỆN TRƯỞNG**



**Trần Thế Kính**